

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 142/2018/HS-PT

Ngày: 10-10-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hà

- Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đức Thi và ông Lê Hồng Sơn .

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Văn Phú –Thẩm tra viên TAND tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:

Bà Vũ Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 10/10/2018, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 177/2018/HS-PT ngày 06/9/2018, đối với bị cáo Nguyễn Văn M có kháng cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 38/2018/HS-ST ngày 27/7/2018 của Toà án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn M ; Tên gọi khác: Không, sinh năm 1986.

Nơi ĐKNKTT: Xóm Q, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Nguyễn Văn Q và bà Nguyễn Thị K; Vợ, con: Chưa có. Tiền án: Không. Nhân thân: Ngày 22/9/2015 bị TAND huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang xử phạt 18 tháng tù về tội : "Tàng trữ vật liệu nổ".

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/4/2018 đến ngày 10/4/2018 cho bảo lãnh.

Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Bà Sầm Thị H sinh năm 1958. Vắng mặt.

Trú tại: Bản P, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Vụ án không có kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 03/4/2013 bị cáo Nguyễn Văn M rủ Trần Văn B đi cắt trộm gỗ lát để bán, B rủ thêm Lữ Văn N được N đồng ý. Khoảng 21 giờ cùng ngày ba bị cáo đưa cưa xăng vào T, xã C cưa hạ các cây gỗ lát của vườn ông Hủn Vi Th (vợ là bà Sầm Thị H) thành 33 khúc lẩn ra đường và điện thoại cho bị cáo Vy Đình C đưa xe ô tô đến chở đi tiêu thụ, trên đường đi thì bị Công an thu giữ, bị cáo M bỏ trốn, Công an truy nã và ngày 07/4/2018 bị cáo Minh bị bắt giữ. Các bị cáo khác đã được TAND huyện Quỳnh Hợp xét xử ngày 30/7/2013 (*Bị cáo B 8 tháng tù, bị cáo Ngọc 6 tháng tù cho hưởng án treo, bị cáo Chung bị phạt tiền 7.000.000đ*).

Số gỗ bọn chúng đã trộm là 33 khúc có khối lượng là 2,493m³ giá trị 13.700.000đ. Ba gia đình đã chung nhau bồi thường cho ông Thắng 23.000.000đ nay bị hại không yêu cầu gì thêm.

Với nội dung trên, Bản án hình sự sơ thẩm số: 38/2018/HS-ST ngày 27/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An đã Quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Xử phạt: Nguyễn Văn M 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án hoặc tự nguyện thi hành án. Được khấu trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 07/4/2018 đến ngày 10/4/2018.

Ngoài ra Bản án còn tuyên án phí, tuyên quyền kháng cáo.

Ngày 06/8/2018, bị cáo Nguyễn Văn M có Đơn kháng cáo với nội dung: Bị cáo đã biết được hành vi mà pháp luật cấm, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự luôn chấp hành tốt chính sách, pháp luật của Nhà nước, ăn năn hối cải, tự động đền bù, khai báo thành khẩn, bố mẹ đã lớn tuổi, bản thân là lao động chính nên đề nghị Tòa án phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt sớm có điều kiện nuôi cha, mẹ già và làm lại cuộc đời.

Tại phiên tòa phúc thẩm; Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, xuất trình thêm tài liệu là Đơn xin giảm nhẹ hình phạt của người bị hại là bà Sầm Thị H.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử:

Về thủ tục: Kháng cáo của các bị cáo hợp lệ nên đề nghị chấp nhận.

Về nội dung: Đủ cơ sở kết tội bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ đã được cấp sơ thẩm xem xét nên không có cơ sở để giảm nhẹ hình phạt. Đề nghị HĐXX giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo M được làm trong thời hạn kháng cáo nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp. Về nội dung kháng cáo thuộc phạm vi kháng cáo theo quy định. Vì vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ để xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung phản ánh của Bản án sơ thẩm. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “ Trộm cắp tài sản” như Quyết định của Bản án sơ thẩm là đúng người, đúng tội.

Hành vi lợi dụng sơ hở của người khác để chiếm đoạt tài sản của họ đã xâm phạm quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ nên cần phải xét xử nghiêm để răn đe bị cáo, phòng ngừa chung.

[3]. Xét kháng cáo của bị cáo M, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm thấy rằng: Bị cáo sau phạm tội đã bỏ trốn, thời gian bỏ trốn đã phạm tội mới thể hiện có nhân thân xấu, các tình tiết giảm nhẹ đã được cấp sơ thẩm xem xét, mức án áp dụng đã xem xét vai trò đầu vụ của bị cáo M, đã có sự cân đối với các bị cáo đồng phạm trong vụ án đã được xét xử. Tại phiên tòa phúc thẩm bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nhưng không là tình tiết giảm nhẹ vì vậy không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo Minh cần giữ nguyên Bản án sơ thẩm. Kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

[6]. Các quy định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét và có hiệu lực.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ Luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn M. Giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm;

Xử: Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội: “ Trộm cắp tài sản”,

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Xử phạt: Nguyễn Văn M 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án hoặc tự nguyện thi hành án. Được khấu trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 07/4/2018 đến ngày 10/4/2018.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu 200.000đ.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.Λ.

Nơi nhận:

- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư Pháp tỉnh Nghệ An;
- Tòa án nhân dân h.Quỳ Hợp
- VKSND h. Quỳ Hợp
- Cơ quan CSĐT CA h.Quỳ Hợp
- Chi Cục THADS h.Quỳ Hợp
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án; Tòa Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hữu Hà